

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 03/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Hưng và ông Vũ Thành Long;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2019/TLPT-HS ngày 06/12/2019 đối với bị cáo Đặng Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HSST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đặng Văn C, sinh năm: 1960.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn L, xã V, huyện G, tỉnh Hưng Yên.

Trình độ học vấn: 6/10; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Đặng Văn M (đã chết) và bà Trần Thị X (đã chết).

Vợ: Đoàn Thị L, sinh năm 1962; có 02 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đặng Văn T, sinh năm 1968 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện G, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Đào Thị L, sinh năm 1968 (có mặt);

+ Anh Đặng Thanh Ph, sinh năm 1986 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện G, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Văn C và ông Đặng Văn T là hai anh em ruột. Do gia đình C và gia đình ông T có mâu thuẫn với nhau từ trước trong việc chăm sóc bố mẹ nên sau khi lo mai táng cho cụ Trần Thị X xong, khoảng 08 giờ ngày 28/10/2018, C sai con trai là Đặng Thanh Ph đến nhà ông T để trả phong bì tiền do khách của gia đình ông T đã phúng viếng cụ X thì giữa Ph và bà Đào Thị L (là vợ ông T) xảy ra cãi chửi nhau. Sau đó Ph về nhà nói lại sự việc cho C nghe, C liền đi một mình đến nhà ông T và đứng ở ngoài đường chửi vợ chồng ông T rồi đi về.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, trên đường đi làm Ph vào gặp ông T để nói chuyện về việc đã trả lại phong bì cho ông T thì gặp bà L, sau đó Ph và bà L, ông T xảy ra to tiếng cãi chửi nhau. Do bị vợ chồng ông T chửi mắng nên Ph đã gọi điện cho C đến nói chuyện, giải thích về hiểu lầm trong gia đình. Khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường cách nhà ông T khoảng 6m nhìn thấy anh Ph và vợ chồng ông T đang cãi chửi nhau, C dựng xe máy ở ven đường nhặt nửa viên gạch (*loại gạch cũ bằng đất nung*) rồi chạy đến chỗ bà L đứng giơ lên định đập vào người bà L thì được anh Đặng Văn H, ở cùng thôn (*là cháu họ C và ông T*) đang đứng ở gần đó ra can ngăn và hất nửa viên gạch trên tay C rơi xuống đường, đồng thời H đẩy C lùi lại về phía trước cửa hàng điện thoại Thanh H, liền sát nhà ông T. Lúc này bà L và Ph cũng xảy ra xô xát, bà L bị Ph đập vào người làm bà L bị ngã, trán va vào biển quảng cáo của cửa hàng điện thoại Thanh H, Ph tiếp tục dùng hai tay đấm vào mặt bà L làm bà L bị bầm tím ở vùng dưới hai mi mắt, còn bà L lấy chổi vục lại Ph nhưng không gây thương tích gì.

Trong khi Ph và bà L xảy ra xô xát đánh cãi chửi nhau thì ông T và C cũng xảy ra xô xát đánh nhau. C dùng tay đấm vào người ông T, ông T cũng dùng tay đấm lại vào người C nhưng không gây thương tích gì. Sau đó ông T dùng hai tay bê viên gạch ba banh kê ở dưới chân biển quảng cáo của cửa hàng điện thoại Thanh H ném về phía C nhưng không trúng làm viên gạch rơi xuống đường bị vỡ thành nhiều cục. C tiến tới nhặt một cục vỡ của viên gạch ba banh to bằng nắm tay ném thẳng trúng vào vùng trán giữa hai mắt của ông T làm ông T bị thương, chảy máu. Sau đó được mọi người can ngăn nên C và Ph đi về còn ông T và bà L được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã, sau đó đi khám điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đến ngày 02/11/2018 thì ra viện với thương tích: Ông T bị vỡ xương mũi, vết thương hở vùng trán và mũi, xây xước da vùng cẳng cánh tay trái; Bà L bị vết thương phần mềm vùng trán.

Kết luận pháp y số 186/2018/TgT ngày 23/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hưng Yên về thương tích đối với bà L xác định: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%, cơ chế hình thành thương tích là do vật tày cứng và vật cứng có gờ cạnh gây nên”;

Kết luận pháp y số 187/2018/TgT ngày 04/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hưng Yên về thương tích đối với ông T xác định: “ông T bị thương tích ở vùng trán, mũi và xây xước da ở cẳng tay trái và thương tích tại ngón III bàn tay phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%, cơ chế hình thành thương tích là do vật cứng có gờ cạnh không đều gây nên”.

Công văn số 51/TTPY-KGD ngày 09/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hưng Yên xác định Tổng tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định của ông Đặng Văn T đối với các thương tích ở vùng trán và mũi là 23%”.

Tại bản án số 27/2019/HS-ST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 bị cáo Đặng Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin lỗi vợ chồng ông Đặng văn T mong được vợ chồng ông tha thứ, đồng thời bị cáo xin được bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ mắc bệnh tim, bản thân đang điều trị bệnh K hốc mũi, để giảm nhẹ hình phạt và xử cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Ông Đặng Văn T cho rằng việc bị cáo đến nay mới xin lỗi là quá muộn, không chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo; Ông đề nghị giữ nguyên mức án như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Văn C về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo C; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2019/HS-ST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Văn C được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra; cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng; kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ cơ sở kết luận: Do có hiểu lầm và mâu thuẫn trong việc chăm sóc và lo mai táng cho bố, mẹ từ trước nên vào khoảng 09 giờ ngày 28/10/2018, tại thôn L, xã V, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, giữa Đặng Văn C và ông Đặng Văn T đã xảy ra xô xát, đánh cãi chửi nhau. C đã có hành vi dùng tay phải nhặt một cục vữa của viên gạch ba banh to bằng nắm tay ném trúng vào vùng giữa hai mắt của ông T làm ông T bị vỡ xương mũi. Hậu quả ông Đặng Văn T bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo sử dụng gạch là hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể cho bị hại. Nên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang đã xét xử bị cáo về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Văn C, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh địa phương nên cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là phù hợp.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo và bị hại là hai anh em ruột. Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với bị hại xuất phát từ mâu thuẫn, hiểu lầm giữa anh em trong việc chăm sóc, lo hậu sự cho bố, mẹ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự chủ định trước mà do nóng nảy nhất thời, thiếu kiềm chế, hơn nữa bị hại cũng có lỗi một phần. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã có ý thức nhận lỗi đối với bị hại qua việc nhờ đại diện thôn (Trưởng thôn, bí thư chi bộ) đến gia đình bị hại xin lỗi và xin được bồi thường khắc phục hậu quả.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm Biên bản về việc bị cáo xin lỗi bị hại và xin bồi thường khắc phục hậu quả và nhờ Ủy ban xã đứng ra hòa giải; đồng thời bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị. Bản thân bị cáo đang điều trị bệnh K hốc mũi, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo bị bệnh tim. Nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định. Nên không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để giáo dục mà giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo hưởng án treo; giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện tính nhân đạo, nhằm hàn gắn tình cảm anh em, tránh sự mâu thuẫn mất đoàn kết anh em con cháu sau này.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ được chấp nhận.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn C kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn C; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên như sau:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1; 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 5 năm; thời gian tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 03/01/2020.

Giao bị cáo Đặng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Án phí: Bị cáo Đặng Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKSND, CA huyện Văn Giang;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoan